

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 676/2019/QĐST - DS
Ngày: 07/5/2019
V/v: Yêu cầu tuyên bố một
người là đã chết

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Dương Thị Thảo Trân** – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Lê Thị Luy** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Minh Huyền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công giải quyết việc dân sự thụ lý số
2128/2018/TLST- DS ngày 05 tháng 12 năm 2018 về yêu cầu tuyên bố một người là đã
chết, theo Quyết định mở phiên họp số 99/2019/QĐST – DS ngày 19 tháng 4 năm
2019;

Người yêu cầu: Bà **Đ - T - N**, sinh năm 1958

Địa chỉ: 480/65/30/19C Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ
Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc việc dân sự:

Ông **N - N - T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: 451/11A Bạch Đằng, Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí
Minh.

Đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền được Văn phòng Công chứng Bình
Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận số 11559, quyển số 11- SCT/CK, ĐC ngày
24/11/2018).

Người bị yêu cầu: Ông **Đ - T - H**, sinh năm 1960

Nơi cư trú cuối cùng: 144/7A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành
phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Đ - H - H**, sinh năm 1971

Địa chỉ: 480/65/30/19C Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ
Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giải

quyết việc việc dân sự:

Ông N - N- T, sinh năm 1990

Địa chỉ: 451/11A Bạch Đằng, Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền được Văn phòng Công chứng Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận số 11559, quyền số 11- SCT/CK, ĐC ngày 24/11/2018).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Đoàn Văn Ngọc (chết năm 2016) và bà Lý Thị Hoa (chết năm 2008) là vợ chồng, chung sống với nhau có tất cả ba người con bao gồm: Bà Đ - T - N, sinh năm 1958, ông Đ - T - H, sinh năm 1960 và ông Đ - H - H, sinh năm 1971. Năm 1985 ông Đ - T - H đã bỏ nhà đi đến nay, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì xác thực là ông Hiếu còn sống. Trước khi bỏ nhà đi ông Hiếu không có vợ con.

Nay do cần bổ sung hồ sơ giấy tờ nên bà Đ - T - N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đ - T - H, sinh năm 1960, nơi cư trú cuối cùng tại số 144/7A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đ - H - H thống nhất lời trình bày của bà Đ - T - N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đ - T - H, sinh năm 1960, nơi cư trú cuối cùng tại số 144/7A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Về thẩm quyền: Bà Đ - T - N có đơn yêu cầu tuyên bố em ruột là ông Đ - T - H, sinh năm 1960 là đã chết. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do ông Đ - T - H có nơi cư trú cuối cùng tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về tư cách tố tụng: Ngày 18 tháng 3 năm 2018, Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông N - N- T có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự, lý do bận công việc. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự nêu trên.

Về nội dung: Căn cứ vào Trích lục bộ khai sinh do ủy ban Phường 28, quận Bình Thạnh cấp cho bà Đ - T - N và ông Đ - H - H, Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ số 114/K25 do Trưởng công an quận Bình Thạnh cấp ngày 01/10/1976, Giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú số 738010/CN do Trưởng công an quận Bình Thạnh cấp ngày 10/3/1982 thì Đoàn Văn Ngọc và bà Lý Thị Hoa có ba người con chung là bà Đ - T - N, ông Đ - T - H và ông Đ - H - H. Do đó có cơ sở xác định bà Nền là chị ruột của ông Hiếu là người có quyền, lợi ích liên quan, được quyền yêu cầu

tuyên bố ông Hiếu là đã chết theo quy định Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào đơn xin xác nhận ngày 21/7/1989 của ông Đoàn Văn Ngọc được Công an Phường 25, quận Bình Thạnh xác nhận cùng ngày và kết quả trả lời của Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14/3/2019 thì ông Đ - T - H, sinh năm 1960 có tên trong tờ khai gia đình chế độ cũ, bản khai nhân khẩu NK2, sổ hộ khẩu NK3, NK4 đăng ký hộ khẩu thường trú ngày 01/10/1976 tại số 144/7A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 26/12/1985 thì xóa đăng ký hộ khẩu thường trú, lý do bỏ nhà đi. Điều đó cho thấy ông Đ - T - H đã biệt tích tại nơi cư trú từ ngày 26/12/1985 cho đến nay là phù hợp với lời trình bày của các đương sự. Đồng thời Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Hiếu là còn sống là đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Đ - T - N về việc tuyên bố ông Đ - T - H là đã chết. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự thì ngày chết của ông Đ - T - H được xác định là ngày 27/12/1990.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đ - T - N không phải chịu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, Điều 67, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 của Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 71 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đ - T - N: Tuyên bố ông Đ - T - H, sinh năm 1960, nơi cư trú cuối cùng tại số 144/7A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của ông Đ - T - H được xác định là ngày 27/12/1990.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Đ - T - H là đã chết.

2.2 Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

2.2 Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế.

Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đ - T - N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó hoàn trả cho bà Đ - T - N số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 300.000 đồng mà bà Nên đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005812 ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Hồ sơ/ Lưu VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thảo Trân